

Số: 33 /2023/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 06 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Đặt tên đường, điều chỉnh giới hạn của một số tuyến đường
đã được đặt tên và đặt tên công trình công cộng trên địa bàn
thành phố Cà Mau, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 264/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết Đặt tên đường, điều chỉnh giới hạn của một số tuyến đường đã được đặt tên và đặt tên công trình công cộng trên địa bàn thành phố Cà Mau, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 189/BC-HĐND ngày 25 tháng 11 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 14 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau

1. Tên đường **TÔ THỊ TỂ**. Điểm đầu giáp đường Châu Văn Liêm, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Dương Văn Thà, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 605m.

2. Tên đường **VÕ VĂN NGÂN**. Điểm đầu giáp đường Huỳnh Thị Kim Liên, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Võ Văn Tần, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 698m.

3. Tên đường **LÂM THỊ BA**. Điểm đầu giáp đường số 9, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 2, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 163m.

4. Tên đường **PHAN THỊ THANH**. Điểm đầu giáp đường số 9, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 2, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 163m.

5. Tên đường **MẠC CỬU**. Điểm đầu giáp đường Lâm Thành Mậu, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 2, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 277m.

6. Tên đường **PHÙ KIM LIÊN**. Điểm đầu giáp đường số 1, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 2, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 106m.

7. Tên đường **THÁI THỊ CHỈ**. Điểm đầu giáp đường số 1, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 2, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 106m.

8. Tên đường **TỪ THỊ KIỀNG**. Điểm đầu giáp đường số 7 (Trường Tiểu học Văn Lang), khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Trần Nguyên Hãn, khóm 4, phường 4, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 368m.

9. Tên đường **LÊ TRỌNG TẤN**. Điểm đầu giáp đường số 1, khóm 4 (khu B), phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 5, khóm 3 (khu A), phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 1.230m.

10. Tên đường **LÊ VĂN MỘT**. Điểm đầu giáp đường số 01, khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 5, khóm 3 (khu A), phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 313m.

11. Tên đường **PHẠM VĂN BẠCH**. Điểm đầu giáp Trường Cao đẳng cộng đồng (Cơ sở 2), khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 6, khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 749m.

12. Tên đường **LÊ TÒN KHUYÊN**. Điểm đầu giáp Cầu Kinh Mới, khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau (giáp địa phận phường 4, thành phố Cà Mau); điểm cuối giáp Cầu Nàng Huy, khóm 4, phường Tân Xuyên (giáp địa phận xã An Xuyên, thành phố Cà Mau). Chiều dài tuyến đường 2.800m.

13. Tên đường **HÀ HUY GIÁP**. Điểm đầu giáp Vòng xoay đường Ngô Quyền - Nhà Văn hóa khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp Cầu Bạch Ngưu (nhỏ), khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 900m.

14. Tên đường **PHAN XÍCH LONG**. Điểm đầu giáp sông Rạch Rập, ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 1, Khu đô thị Tài Lộc, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 762m.

Điều 2. Điều chỉnh giới hạn 03 tuyến đường đã được đặt tên trên địa bàn thành phố Cà Mau

1. Tên đường **HUỖNH THỊ KIM LIÊN**, đã đặt tên tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đặt tên một số tuyến đường, công trình công cộng trên địa bàn thành phố Cà Mau và huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Giới hạn hiện tại: Điểm đầu giáp đường Ngô Quyền, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Châu Văn Liêm, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 700m.

Điều chỉnh giới hạn: Điểm đầu giáp đường Ngô Quyền, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 12, khóm 3, phường 9, thành phố Cà Mau. Tổng chiều dài tuyến đường sau khi điều chỉnh: 807m.

2. Tên đường **MẬU THÂN**, đã đặt tên tại Nghị quyết số 118/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đặt một số tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Cà Mau.

Giới hạn hiện tại: Điểm đầu giáp Vòng xoay đường Nguyễn Trãi, phường 9, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp Vòng xoay đường Ngô Quyền, khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 1.164m.

Điều chỉnh giới hạn: Điểm đầu giáp Vòng xoay đường Ngô Quyền, khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường tránh (dự kiến) thuộc khóm 1, phường Tân Thành, cách đường Tôn Đức Thắng là 80m (giáp địa phận phường 6, thành phố Cà Mau). Tổng chiều dài tuyến đường sau khi điều chỉnh giới hạn: 4.814m.

3. Tên đường **NGUYỄN TRÃI**, đã đặt tên tại Quyết định số 38/1998/QĐ-UB ngày 20/7/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc sửa đổi và đặt tên một số con đường mới trong Thị xã Cà Mau.

Giới hạn hiện tại: Điểm đầu giáp đường Lý Văn Lâm, khóm 1, phường 9; điểm cuối giáp Đền thờ 10 Anh hùng liệt sĩ khởi nghĩa Hòn Khoai, khóm 6, phường 9. Chiều dài tuyến đường 2.750m.

Điều chỉnh giới hạn: Điểm đầu giáp đường Lý Văn Lâm, khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp Cầu Số 02, khóm 3, phường Tân Xuyên (giáp địa phận xã An Xuyên, thành phố Cà Mau). Tổng chiều dài tuyến đường sau khi điều chỉnh giới hạn: 6.250m.

Điều 3. Điều chỉnh giới hạn 01 tuyến đường đã được đặt tên trên địa bàn huyện Phú Tân

Tên đường **PHAN NGỌC HIỂN**, đã đặt tên tại Nghị quyết số 07/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau, huyện Phú Tân và huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Giới hạn hiện tại: Điểm đầu giáp Cầu Làng Cá, khóm 2, thị trấn Cái Đôi Vàm; điểm cuối giáp Cầu Kênh 90, khóm 8, thị trấn Cái Đôi Vàm. Chiều dài tuyến đường 5.980m.

Điều chỉnh giới hạn: Điểm đầu giáp Cầu Kênh 90, khóm 8, thị trấn Cái Đôi Vàm; điểm cuối giáp đường Nguyễn Việt Khái, khóm 4, thị trấn Cái Đôi Vàm. Tổng chiều dài tuyến đường sau khi điều chỉnh giới hạn: 7.565m.

Điều 4. Đặt tên 01 công trình công cộng trên địa bàn thành phố Cà Mau

Tên công trình công cộng **QUẢNG TRƯỜNG PHAN NGỌC HIỂN**, thuộc khóm 2, phường 9, thành phố Cà Mau. Diện tích 3,92ha. Phía Đông giáp đường Phan Ngọc Hiển; phía Tây giáp đường Lê Duẩn; phía Nam giáp đường 2A; phía Bắc giáp đường 2B.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải